

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 01 - 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Vũ Thị Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 282/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thương Tr**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: xóm Mỹ Hóa, xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh **Hồ Đăng Th**, sinh năm 1997. Nơi cư trú: xóm Đ, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 10 năm 2020 và quá trình giải quyết tại tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị Thương Tr trình bày: Chị và anh Hồ Đăng Th lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QB vào ngày 17/01/2018. Quá trình chung sống vợ chồng không hợp về tính cách, lối sống, thường xảy ra mâu thuẫn. Mặc dù đã được gia đình khuyên bàn, hòa giải nhưng không thành, chị đưa con về sống tại nhà bố mẹ đẻ (xóm M, xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình) từ năm 2018 đến nay không ai quan tâm đến nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh Hồ Đăng Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Hồ Trần Bảo Nh, sinh ngày 17/8/2018 hiện đang ở với chị. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng vì đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hồ Đăng Th đã được Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu tổng đạt hợp lệ các tài liệu, văn bản tố tụng, báo đến Tòa án để giải quyết nhưng các lần anh đều vắng mặt, không có ý kiến bằng văn bản, không có lời khai gửi Tòa án.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/12/2020 bà Đậu Thị Nh (mẹ đẻ anh Th) trình bày: Anh Th, chị Tr có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn nên chị Tr làm đơn xin ly hôn. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt các tài liệu, giấy báo đến tham gia phiên họp và hòa giải, bà trực tiếp nhận và thông báo lại cho anh Th biết nhưng anh Th không về giải quyết mà có trao đổi lại với bà là anh không đồng ý ly hôn; về con chung: Anh đồng ý để con Hồ Trần Bảo Nh, sinh ngày 17/8/2018 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng; về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã QB: Anh Hồ Đăng Th hiện đang có hộ khẩu thường trú tại xóm Đ, xã QB. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như thế nào địa phương không biết vì không hòa giải ở cơ sở. Nay chị Tr xin ly hôn và nuôi con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ thời điểm thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; thu thập tài liệu chứng cứ đảm bảo đúng quy định, thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đảm bảo. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; bị đơn không chấp hành quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về đường lối giải quyết: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị Thương Tr được ly hôn anh Hồ Đăng Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Hồ Trần Bảo Nh, sinh ngày 17/8/2018, hiện con đang ở với chị Tr tại xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; vì con dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th vì chị Tr không yêu cầu.

Về tài sản: không ai yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng: Bị đơn anh Hồ Đăng Th có đăng ký hộ khẩu tại xã QB, huyện QL. Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35,39, khoản 1 điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh Hồ Đăng Th nhưng anh luôn vắng mặt. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần hai nhưng anh Th vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 2 chị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó cần căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, điều 228, điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

- Về nội dung:

[1] Hôn nhân giữa chị Trần Thị Thương Tr và anh Hồ Đăng Th là hợp pháp vì tuân thủ kết hôn theo luật định (đăng ký kết hôn số 06 ngày 17/01/2018). Quá trình chung sống do tính cách, lối sống không hợp, từ năm 2018 vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết Tòa án nhiều lần báo anh Th đến để hòa giải nhằm khắc phục rạn nứt trong cuộc sống vợ chồng nhưng anh không hợp tác, vắng mặt. Qua lời trình bày của chị Tr và kết quả xác minh ở người thân của anh Th và ý kiến đề nghị của địa phương cho thấy mâu thuẫn giữa chị Tr và anh Th đã thật sự trầm trọng, thời gian sống ly thân không ai quan tâm đến nhau thể hiện không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được. Vì vậy, áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Tr được ly hôn anh Th để giải phóng cho người phụ nữ.

[2] Về con chung: Chị Tr và anh Th có 01 con chung là Hồ Trần Bảo Nh, sinh ngày 17/8/2018, hiện đang ở với chị Tr tại xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. Xét thấy cháu Bảo Nh còn nhỏ chưa đủ 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc của người mẹ nên giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng là tốt hơn cho sự phát triển của cháu. Chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th. Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các điều 28, 35, 147, 227, 228, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thương Tr.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Thương Tr và anh Hồ Đăng Th.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Hồ Trần Bảo Nh, sinh ngày 17/8/2018 cho chị Trần Thị Thương Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hồ Đăng Th vì chị Tr không yêu cầu.

Anh Hồ Đăng Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thương Tr phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0003927 ngày 06/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QB (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng